

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LIFEZONE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LIFEZONE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LIFEZONE TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LZT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110079725

3. Ngày thành lập: 01/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 40, đường Mễ Trì Hạ, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989562151

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4610
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hoạt động hợp báo)	8230
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	8299
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (trừ hạ tầng viễn thông và thiết lập mạng)	6311
12.	Cổng thông tin Chi tiết: - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; - Thiết lập mạng xã hội. (Trừ hoạt động báo chí)	6312
13.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
14.	Quảng cáo (Trừ loại Nhà nước cấm)	7310
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
16.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
17.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
18.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
19.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702

20.	In ấn Chi tiết: - In ấn báo chí, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ khác, sách và sách quảng cáo, bản thảo âm nhạc, bản đồ, tập bản đồ, áp phích, mục lục quảng cáo, tờ quảng cáo và các ấn phẩm quảng cáo khác, tem bưu điện, tem thuế, tài liệu, séc và các chứng khoán bằng giấy khác, nhật ký, lịch, các mẫu văn bản thương mại và các ấn phẩm in ấn thương mại khác, đồ dùng văn phòng phẩm cá nhân và các ấn phẩm khác bằng chữ, in ốp-sét, in nổi, in bản thạch và các thuật in khác, bản in máy copy, in máy vi tính, in chạm nổi; - In trực tiếp lên vải dệt, nhựa, kim loại, gỗ và gốm; - Các ấn phẩm in ấn được cấp bản quyền; - In nhãn hiệu hoặc thẻ (in thạch bản, in bản kẽm, in nổi, và in khác) (Loại Nhà nước cho phép)	1811
21.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
22.	Sao chép bản ghi các loại (Loại nhà nước cho phép)	1820
23.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
24.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: - Mạ, đánh bóng kim loại... - Xử lý kim loại bằng phương pháp nhiệt; - Phun cát, trộn, làm sạch kim loại; - Nhuộm màu, chạm, in kim loại; - Phủ á kim như: Tráng men, sơn mài... - Mài, đánh bóng kim loại; - Khoan, tiện, nghiền, mài, bào, đục, cưa, đánh bóng, hàn, nối...các phần của khung kim loại; - Cắt hoặc viết lên kim loại bằng các phương tiện tia lazer.	2592
25.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
26.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
27.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
28.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
29.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
30.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791

31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ; đường thủy; - Giao nhận hàng hóa; - Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa. - Dịch vụ đại lý, giao nhận, vận chuyển - Hoạt động lập kế hoạch, tổ chức và hỗ trợ hoạt động vận tải, kho bãi và phân phối hàng hóa. - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
32.	Xuất bản phần mềm (không bao gồm hoạt động xuất bản phẩm)	5820(Chính)
33.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Không gồm hoạt động xuất bản phẩm)	5920
34.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (Không bao gồm giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	7830
35.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
36.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
37.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
38.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
39.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
41.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

42.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LÊ DUY HUNG	Việt Nam	Thôn Bạch Đa, Xã Kim Hoa, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.100.000.000	55,000	001089036507	
2	NGUYỄN THÁI THUY	Việt Nam	Số 15 Phố 336, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	900.000.000	45,000	030084000288	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ DUY HUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/08/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001089036507

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Bạch Đa, Xã Kim Hoa, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Bạch Đa, Xã Kim Hoa, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội